

HOẠT ĐỘNG NGỮ VĂN : LÀM THƠ BẢY CHỮ

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Biết cách làm thơ bảy chữ với những yêu cầu tối thiểu : đặt câu thơ bảy chữ, biết ngắt nhịp 4/3, biết gieo đúng vần.

– Tạo không khí mạnh dạn, sáng tạo, vui vẻ.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Hoạt động ngữ văn : Làm thơ bảy chữ nhằm mục đích bước đầu cho HS có ý thức về hình thức thơ bảy chữ, biết nhận ra hình thức câu thơ này, nhận ra câu thơ sai vần, sai nhịp, và bước đầu làm được những câu thơ bảy chữ hợp với yêu cầu về số chữ, ngắt nhịp và vần. Chưa đặt yêu cầu về ý tứ, hình ảnh, ngôn từ, đối tượng. Do thời gian có hạn, có thể chỉ tập làm một bài cũng được.

2. Khái niệm thơ bảy chữ (ở các ngôn ngữ đơn âm tiết, cũng là thơ bảy tiếng) ở đây hiểu rất rộng, bao gồm thơ bảy chữ cổ phong, thơ thất luật (thất ngôn bát cú), thất tuyệt (thất ngôn tuyệt cú), thơ mới bảy chữ gồm nhiều khổ... Thơ mới bảy chữ (tiếng), ngắt nhịp có thể 4/3 hay 3/4 nhưng 4/3 nhiều hơn, thông dụng hơn. Trong phạm vi một bài 4 câu hay một khổ 4 câu, thông thường có thể có 3 vần (câu 1, câu 2, câu 4) hoặc 2 vần (câu 2, câu 4). Vần có thể là vần chính (hoàn toàn khớp, ví dụ như *non, son*), có thể là vần thông, tức là vần gần đúng (ví dụ như *che, khuya ; bông, hồng, lòng...*). Vần có thể là bằng hoặc trắc. Ở đây trước hết tập làm theo vần bằng.

Một vấn đề không thể bỏ qua ở thơ thất luật và thất tuyệt là luật bằng trắc của các câu thơ kế nhau. Lấy bài *Bánh trôi nước* của Hồ Xuân Hương mà xét, ta thấy thể khởi đầu bằng tiếng thứ hai vần bằng :

B	B	T	T	T	B	B
T	T	B	B	T	T	B
T	T	B	B	B	T	T
B	B	T	T	T	B	B

Lấy bài *Đi* của Tố Hữu được trích trong SGK – có thể xem như tổ hợp các bài thất tuyệt mà xét, ta thấy tất cả các khổ đều theo thể khởi đầu bằng tiếng thứ hai là trắc.

T	T	B	B	T	T	B
B	B	T	T	T	B	B
B	B	T	T	B	T	T
T	T	B	B	T	B	B

Cần chú ý mấy điểm sau thì câu thơ mới có nhạc điệu của thơ bảy chữ :

- Câu 1 câu 2 bằng trắc đối nhau (đối).
- Câu 2 câu 3 bằng trắc giống nhau (niêm).
- Câu 3 câu 4 bằng trắc lại đối nhau (đối).
- Mấy chữ số 1, số 3, số 5 trong câu bảy chữ có thể bằng hoặc trắc ("nhất, tam, ngũ bất luận"), các chữ khác phải đúng luật ("nhị, tứ, lục phân minh").

3. Về luật thơ này, HS đã tập quan sát và thuyết minh trong bài 15. Lưu ý cho HS ôn lại.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Trước hết GV kiểm tra việc chuẩn bị ở nhà của HS (sưu tầm, tập làm).

Hoạt động 1. Nhận diện luật thơ.

Bước 1. Chỉ ra vị trí ngắt nhịp, vần và luật bằng trắc.

GV gọi HS đọc và trả lời câu hỏi trong SGK.

GV có thể gọi HS đọc bài thơ do mình sưu tầm và trả lời câu hỏi về vị trí ngắt nhịp, gieo vần và quy về luật bằng trắc.

Cuối bước 1 cho tổng kết về luật thơ bảy chữ :

– Câu thơ bảy chữ (thực tế có thể xen câu sáu chữ, năm chữ nhưng ở đây chỉ quan tâm tới câu thơ bảy chữ thôi).

– Ngắt nhịp có thể 4/3 hoặc 3/4 nhưng phần nhiều là 4/3.

– Vần có thể trắc bằng, nhưng phần nhiều là bằng, vị trí gieo vần là tiếng cuối câu 2 và 4, có khi cả tiếng cuối câu 1.

– Luật bằng trắc : theo 2 mô hình sau :

a)

B	B	T	T	T	B	B
T	T	B	B	T	T	B
T	T	B	B	B	T	T
B	B	T	T	T	B	B

b)

T	T	B	B	T	T	B
B	B	T	T	T	B	B
B	B	T	T	B	T	T
T	T	B	B	T	B	B

Bước 2. Chỉ ra chỗ sai luật.

Gọi HS đọc và phát hiện chỗ sai. Bài thơ *Tối* của Đoàn Văn Cừ chép sai hai chỗ : sau "Ngọn đèn mờ" không có dấu phẩy, dấu phẩy gây đọc sai nhịp. Vốn là "ánh xanh lè" chép thành "ánh xanh xanh", chữ "xanh" sai vần. Sau khi nhận ra chỗ sai, đề nghị sửa.

Gọi một số HS sửa : bỏ dấu phẩy, sửa chữ "xanh" thành một chữ hiệp vần với chữ "che" ở trên. Ở đây có chữ "lè" (xanh lè) là thích hợp, nhưng có thể nghĩ đến các tiếng "vàng khè", hoặc "Bóng đèn mờ tỏ, bóng đêm *nhoe*", hay "bóng trắng *nhoe*", hay "ánh trắng *loè*".

Sửa được như thế tức là đã góp phần "làm thơ" rồi.

Hoạt động 2. Tập làm thơ bảy chữ.

Bước 1. Làm tiếp một bài dở dang. GV có thể chọn ví dụ khác nếu thấy không thích hợp. SGK lấy một bài của Tú Xương, giấu đi hai câu cuối. GV gợi ý : Bài thơ mở đầu kể chuyện thằng Cuội ở cung trăng. Như thế là đề tài bài thơ xoay quanh chuyện thằng Cuội ở cung trăng. Hai câu tiếp theo phải phát triển về đề tài đó theo một hướng nào đó. Muốn thế người làm phải biết các chuyện về chú Cuội như Cuội nói dối, cung trăng có chị Hằng, có cây đa, có con thỏ ngọc,... Giọng thơ có thể nghiêm túc, có thể nghịch ngợm, hóm hỉnh,... Đáng chú ý là hai câu thơ tiếp theo phải theo luật sau :

B B T T B B T
T T B B T T B

Phải đúng như thế thì mới được. Tất nhiên, thơ Đường có luật "nhất, tam, ngũ bất luận" nghĩa là chữ thứ nhất, thứ ba, thứ năm phải theo đúng bằng hay trắc, nhưng nếu không theo cũng vẫn được. Nguyên văn hai câu cuối của Tú Xương là :

*Chúa ai chẳng chúa, chúa thằng Cuội
Tôi góm gan cho cái chị Hằng*

Nếu nhấn mạnh tới việc nói dối khiến thằng Cuội lên cung trăng, bị người chê cười có thể viết :

*Đáng cho cái tội quân lừa dối
Già khác nhân gian vẫn gọi thằng.*

Hoặc giễu chú Cuội cô đơn nơi mặt trăng chỉ có đá với bụi :

*Cung trăng chỉ toàn đất cùng đá,
Hít bụi suốt ngày đã sướng chẳng.*

Hoặc lo cho chị Hằng :

*Cõi trần ai cũng chường mặt nó,
Nay đến cung trăng bõn chị Hằng.*

(Ở hai câu thơ này, chữ *mặt* không đúng luật bằng – trắc.)

Tuỳ sáng kiến của HS mà sửa câu cho đúng.

Bước 2. Làm tiếp hai câu sau của bài b. GV có thể chọn ví dụ khác nếu thấy không thích hợp. Nếu theo SGK thì về bằng trắc hai câu này đã là :

B B B T T B B (có linh động về thanh ở
T T B B T T B tiếng thứ 3)

Hai câu tiếp theo về bằng trắc phải là :

T T B B B T T
B B T T T B B

Về nội dung, hai câu đầu đã vẽ ra cảnh mùa hè, thì hai câu tiếp phải nói tới chuyện mùa hè, chuyện nghỉ hè, chia tay bạn, dặn dò bạn, hẹn hò nhau năm sau,... Câu tiếp theo có thể là :

*Phấp phới trong lòng bao tiếng gọi,
Thoảng hương lúa chín gió đồng quê.*

hoặc có thể là :

Cảnh ấy lòng ai không phấn chấn.

GV để cho HS có thể nghĩ ra các câu thơ bảy chữ hiệp vần, đúng luật bằng trắc, ngắt nhịp đúng và có nghĩa là được.

Hoạt động 3. HS đọc thơ bảy chữ tự làm ở nhà.

GV gọi một số HS đọc bài làm của mình, các HS khác nhận xét, GV nêu ưu điểm, nhược điểm và cách sửa.